TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 107/2019/QĐST - HNGĐ	*ĐH, ngày 05 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 152/2019/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Hoàng Minh N, sinh năm 1966

Nơi cư trú: Tổ 01B, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Xóm L, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2019,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đựoc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Hoàng Minh N và bà Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Minh N và bà Nguyễn Thị T nhất trí thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Thị Minh A, sinh ngày 22/2/1997 và Hoàng Minh Đ sinh ngày 09/9/1998 đều đã thành niên (trên 18 tuổi), đủ năng lực hành vi dân sự và khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về tài sản chung: Hai bên đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này. Các đương sự được quyền khởi kiện bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

+ Về nợ chung: Hai bên đương sự xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về Án phí: Ông Hoàng Minh Nc tự nguyện nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đông) tạm ứng án phí đã nộp, trả lại cho ông Hoàng Minh N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0016383 ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện ĐH;
- Chi cục THADS huyện ĐH;
- UBND phường TL, Tp Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ;

THẨM PHÁN